

NGƯỜI CALI NGƯỜI PARIS

Tên tạp chí Văn hải ngoại số 26 tháng 8/1984, viết về một kỷ niệm với “Trung niên thi sĩ” Bùi Giáng, 10 năm về trước (1974), khi Văn thực hiện số đặc biệt về thi ca Bùi Giáng:

“... Kéo ông ra trước báo quán chụp chung một tấm hình làm kỷ niệm rồi tôi hỏi xin ông những bài thơ mới nhất. Ông gật. Tường lấy ở túi vải ra. Hoặc nói về lấy, hoặc nói hôm sau. Tất cả đều không đúng. Ông hỏi mượn một cây bút, xin một xấp giấy, một chai bia lớn nữa, đoạn ngồi xuống, và trước sự kinh ngạc cực điểm của chúng tôi, bắt đầu tại chỗ làm thơ. Ông không chép lại thơ đã làm. Ông làm thơ tại chỗ. Lần đầu tiên tôi thấy Bùi Giáng viết, thoăn thoắt, vùn vụt, nhanh không thể tả. Như thơ không thể từ đầu, từ tim chảy xuống, xa quá, lâu quá, mà ngay từ đầu ngọn bút từ đầu ngón thôi. Làm thơ ứng khẩu, làm thơ tại chỗ, nhiều người cũng làm được nhưng là thơ thù tạc và chỉ dăm bảy câu và một bài thôi. Bùi Giáng khác.

Chai bia còn sủi bọt, ông ngồi viết không ngừng, tự dạng nắn nót chỉnh đốn, thấy bài nào cũng khác lạ, cũng thật hay, cũng đích thực là từng hạt ngọc của cái thơ thượng thừa Bùi Giáng. Lần đó, tôi đã hiểu tại sao Bùi Giáng cứ cánh bướm rong chơi, cứ phiêu bồng lãng du mà vẫn có ngay nghìn câu một buổi. Đúng là ngủ ra thơ, thở ra thơ, uống la-de, hút thuốc lá ra thơ. Mà thơ không ai sánh bằng, thơ không ai đuổi kịp. Ông uống cạn chai la-de, lặc lại ba tiếng bắt hủ ‘Vui thôi mà’ rồi đứng lên từ biệt...”.

Ông Mai Thảo là một người yêu thơ rất mực, thuộc thơ nhiều người. Nhưng văn chương thì cũng như... “nhan sắc”, tùy người, mà mức độ đánh giá, nhận định khác nhau.

Tôi đồng ý với ông Mai Thảo khi nói “thơ không ai đuổi kịp” nếu nói về “vận tốc” làm thơ của ông Bùi Giáng. Nghĩa là cứ “thoăn thoắt”, cứ “vùn vụt”, “nhanh không thể tả”. Nghĩa là cứ rong chơi, cứ lãng du, mà vẫn có ngay nghìn câu một buổi. Không chỉ có thơ. Mà người Bùi bàng Giúi (như tự xưng), theo thầy Thanh Tuệ, chủ nhà An Tiêm, thập bát ban võ nghệ: “thể loại trước tác nào anh cũng có ngay sách, dễ dàng, và nhanh mau vô tả. Từ thơ đến văn. Từ một cuốn tiểu luận về Camus đến một cuốn tiểu luận về Nguyễn Du. Từ dịch thuật tiểu thuyết đến phê bình triết học...”. Viết cuồn cuộn như sông Hồng, sông Cửu. Viết được như thế, trong văn học Việt Nam, từ xưa đến nay, độc nhất mỗi ông Bùi! Nhưng “hồ đa” có “hồ tinh”? Khi nói “thơ (Bùi Giáng) không ai sánh bằng”, tôi nghĩ, ông Mai Thảo, vì yêu mến bạn, nên nói “cho vui”. Thế thôi. Chứ ông nói vậy mà không nghĩ vậy (?)!

Bởi Mai Thảo cũng biết, nếu thơ Bùi Giáng có rất nhiều câu tuyệt lạ, tuyệt đẹp (viết khi ông tỉnh táo hay chưa điên “gì mấy”?) Thì cũng có rất, rất nhiều câu tuyệt “vô nghĩa”. Vô nghĩa với “chúng ta” nhưng hữu nghĩa với ông Bùi, trong cái thế giới của riêng ông! Thế

giới của những người ở “dưỡng trí viện” Biên Hòa mà ông Bùi là một thân chủ ra, vô thường xuyên! Tôi không còn nhớ cốt chuyện tuồng cải lương “Khi người điên biết yêu” xem lúc nhỏ, chỉ biết “Khi người điên Bùi Giáng làm thơ” thì chỉ có, hoặc những câu thơ hay, dễ thương, ý lạ, vô tư, v.v. hoặc những câu “vô nghĩa”. Không có câu thơ “dở”!

Với tôi, Bùi Giáng có rất nhiều câu thơ hay, dễ thương, cảm động vô cùng. Những:

*Tôi gọi Mỹ Tho là Mỹ Thỏ
Mỹ Thọ muôn đời là Lục Tỉnh hôm nay
Tôi gọi Sóc Trăng là Sóc Trắng
Gọi người sương phụ gái thơ ngây
(Lấn lộn lung tung)*

Dạ thưa phò Huế bây giờ / Vẫn còn núi Ngự bên bờ sông Hương.

*Hỏi tên? Rằng biển xanh dâu
Hỏi quê? Rằng mộng ban đầu rất xa
Gọi tên là một hai ba
Đếm là điệu tử, đo là nghi tâm*

*Em chết bên bờ lúa
Để lại bên đường mòn
Một dấu chân bước của
Một bàn chân bé con
Anh qua miền cao nguyên
Nhìn chân trời bữa nọ
Đêm cuồng mưa khóc điên
Trăng cuồng khuya trốn gió
Mười năm sau xuống ruộng
Đếm lại lúa bờ liền
Máu trong mình mòn ruộng
Xương trong mình rã riêng,
(Mưa nguồn)*

v.v.

Là những câu tuyệt vời! Khác với những chữ “liên tồn” đầy dẫy trong mấy truyện võ hiệp (của ông Bùi) đăng trên báo Sống/1970 (theo Hoàng Hải Thủy) hay trong rất nhiều bài thơ, như “Trời khóc Monroe Marylyn” chẳng hạn:

*“... Liên tồn nẩy giọt hồng đào
Mùa Kinh Nguyệt động máu dào dạt tuôn...
Luống là lạ lắm lần khân*

Luống tồn loát luống tồn lân tân ồ, v.v.)”

mà “chúng ta”, những người chưa (?) “trước ở Chợ Quán, sau dọn lên Biên Hòa” như ông, đọc, chịu không nổi vì “tục” quá!

Mấy hôm nay, 4 câu, trong những câu thơ “vô nghĩa” và “dễ thương” của Bùi Giáng, cứ đi đi, về về trong tôi:

*“Hãy mang tôi tới bất ngờ
Giết tôi ngẫu nhĩ trong giờ ngẫu nhiên”*

*“Dạ thưa Vỹ Dạ về gần
Đã từ xa lắm thiên thần nhớ em”.*

Giản dị vì tôi đã “sống” với chúng.

Ngẫu nhĩ = Ngẫu nhiên, là tiếng Hán Việt. Có nghĩa là tình cờ, thỉnh linh không liệu trước (tự điển Đào Duy Anh). “Bất–ngờ” là tĩnh từ (+ trạng từ?) = không nghĩ tới. Trước đây tôi cứ nghĩ “bất ngờ” là tiếng Hán Việt, do chữ “bất” (Hán) = “không” (Việt); như trong “bất hạnh”, “bất hiếu”, “bất lương”, “bất lực” (!), v.v. Nhưng không, nó là tiếng thuần Việt (không có trong tự điển Hán Việt của cụ Đào Duy Anh)! Bất–ngờ khác với “không ngờ”: là một động từ phủ định. “Bất–ngờ tôi gặp lại anh ta” không cùng nghĩa với “tôi không ngờ gặp lại anh ta” mặc dù cả hai câu đều có nghĩa “không biết trước”. Nhưng khi nói “Hãy mang tôi tới bất ngờ” thì Bùi Giáng đã dùng “bất–ngờ” như một danh từ (một nơi chốn)!

Chiều thứ tư 28/05, tôi nhận được một SMS của một chị bạn. Chị viết, đại khái, “có cặp anh chị bạn từ Mỹ đến chơi, muốn gặp BP. Anh tên là Vĩnh Chánh...”. Thật bất ngờ! Tôi gọi ngay chị bạn và được nói chuyện với anh Vĩnh Chánh. Các anh chị đang đi chơi ở vùng Bretagne, chiều chủ nhật 1/6 mới về lại (vùng) Paris, sáng thứ tư 4/6 thì quay về Mỹ. Nên anh em hẹn nhau trưa thứ hai 2/6 ở nhà anh chị bạn tôi, cách nhà tôi khoảng nửa giờ xe. Ôi, mấy thuở mà tép miền Tây lại được Ròng Huế ghé mắt!

Mà đúng là “Ròng” thật!

*“Dạ thưa Vỹ Dạ về gần
Đã từ xa lắm thiên thần nhớ em”.*

Nghe tên Vĩnh Chánh không, đã thấy “Vỹ Dạ về gần” rồi, một cái gần rất “Mẹ”, rất “Ròng”. Nói chi lại thêm “thiên thần”, một “thiên thần áo trắng, mũ đỏ” nữa! Ra trường tháng 6/1973. Tháng 7/1974, tốt nghiệp khoá 16 Trung Tập Quân Y Nhảy Dù, anh Vĩnh Chánh được gọi về Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, thay Bác sĩ Phạm Gia Cồn, trong chức vụ Y sĩ trưởng. Đến tháng 2/1975, Trung úy Bác sĩ xách cartable đồ nghề, về với Thiếu tá

Nguyễn văn Phú, nguyên Tiểu đoàn phó TĐ1ND, hiện đang nắm Tiểu Đoàn 15 thuộc Lữ Đoàn IV (12/1974) của Trung tá Lê Minh Ngọc. Anh Chánh ở với Tiểu Đoàn này cho tới lúc “tan hàng”!

Khi còn sinh tiền, vua Minh Mạng đã viết bài thơ “Đề hệ thi” đề các thế hệ sau dựa theo mà đặt “tên lót” theo thứ tự, vai vế trong hoàng tộc.

*Miên Hường Ứng Bửu Vĩnh.
Bảo Quý Định Long Trường.
Hiền Năng Kham Kế Thuật.
Thế Thoại Quốc Gia Xương.*

Nên vua Thiệu Trị, con vua Minh Mạng, tên Nguyễn Phúc Miên Tông. Tự Đức = Nguyễn Phúc Hường Nhậm. Dục Đức = Nguyễn Phúc Ứng Chân. Thành Thái = Bửu Lân. (cùng vai vế với: Thủ tướng Bửu Lộc, nhà bác học Bửu Hội, v.v.); Vua Duy Tân = Vĩnh San. Vua Bảo Đại: Vĩnh Thụy, v.v. Như thế, nói về vai vế, thì anh Vĩnh Chánh cùng vai với vua Bảo Đại, và trên vai của Hoàng tử Bảo Long (con trưởng vua Bảo Đại và Nam Phương Hoàng Hậu).

Dù nghe tên, và, thi thoảng, đọc bài viết của anh Vĩnh Chánh trên “mạng” từ mấy năm nay. Nhưng anh em chỉ mới trao đổi mails gần đây thôi mặc dù chúng tôi cùng đóng góp trong “tập san Y Sĩ” (TSYS) ở Canada.

Khác với anh Vĩnh Chánh, vì là “con nuôi” trong gia đình “TSYS” (ngoài Y giới) nên tôi hơi ngại, chỉ trao đổi với hai anh chịu trách nhiệm bài vở tập san. Và lại, khi anh Chánh bắt đầu áo hoa, mũ đỏ là lúc tôi chỉ mới bước chân vào đại học! Năm anh lên 10, tôi mới sinh ra đời (Ai muốn biết tuổi tôi, chỉ cần hỏi tuổi “Mẹ” Chánh (□). Anh Chánh bằng tuổi ông anh thứ Bảy của tôi (thứ 11). Nên, đối với các anh chị trong Y giới Pháp, Gia nã Đại, tôi rất “kính nhi viễn chi”, chỉ ở xa xa mà gửi... bài thôi!

Tôi bắt đầu có cảm tình với anh Chánh, năm 2022, khi biết anh (qua các anh chị chủ bút) “khen” bài tôi viết trong mấy “tập san” (Canada), “nội san” (Pháp) Y giới. Chuyện bình thường thôi. Có ai đi “ghét” một người đã khen mình (?). Mặc dù “sướng rên mé đừu hiu” nhưng tôi vẫn ngại, chưa dám cảm ơn anh. Cho đến khi thấy anh, không những “khen”, mà còn (“xin phép”) phổ biến một số bài tôi viết, ở một vài “site” anh cộng tác. Thì tôi viết cảm ơn cái “dễ thương”, nhiệt tình của ông anh dễ mến! Mấy lúc gần đây, cùng với hai anh chủ bút và ông chủ “nhà in” TSYS, anh Chánh và tôi, 5 anh em chúng tôi hay gửi mail đùa nhau.

Thứ hai, 2/6, như đã hẹn, tôi lái xe lên nhà anh chị bạn, ra mắt anh chị Vĩnh Chánh. Khi tôi, cùng với anh chủ nhà, bước vào phòng khách, thì chị bạn tôi và bà xã anh Chánh đang lui cui dọn dẹp trong bếp (cuisine americaine). Tôi chào các chị trước (đúng “luật” Tây!), xong mới quay sang chào anh Chánh và anh Tâm (một anh bạn chúng tôi, cũng ở

gần đây) đang hí hoáy viết gì đó. Xa xa là chai rượu đỏ “nửa chừng xuân”. Anh Chánh, áo trắng tay dài, quần tây hường nhạt, tươi cười bước đến bắt tay thẳng em. Tôi đứng nghiêm trang đưa tay chào anh theo kiểu nhà binh: “Dạ, em chào... Thiếu Tướng!” làm anh cười rộ. Tôi bảo: “Ông Vũ ngọc Hoàn khi xưa, có 21 năm, mà lên Thiếu Tướng. Bây giờ anh 50 năm lính, em chào Thiếu tướng là quá khiêm nhường rồi. Một ngày Lính là một đời Lính mà!”.

3 anh em kéo nhau qua salon, phân ngôi.. khách khứa (nhị vị chủ nhà bận chuyện gì đó). Tuy lần đầu mới gặp nhau, nhưng quả thật tôi không thấy điều đó. Không chỉ vì tôi là đứa hay “tự nhiên” mà anh Chánh cũng vậy. Anh xem tôi như một thằng em lâu ngày không gặp, kéo tôi ngồi bên anh, lâu lâu lại bóp... tay tôi khi tôi chọc anh cười. Hoàn toàn không có một “giữ kẽ” gì giữa anh em chúng tôi. Anh Vĩnh Chánh tặng tôi tác phẩm “Tháng ngày tao loạn” của anh, với mấy hàng chữ mền tặng tôi, mà anh gọi là một “bạn văn đồng chí hướng”. Cảm ơn anh, anh Chánh! Nhưng em không dám nhận là “bạn anh” đâu, dẫu chỉ là một “bạn văn”. Bởi vì, không nói đến “10 năm khác tuổi” giữa anh em mình, mà cái bóng Người Lính của anh: nó lớn lao quá. Nó che hết cái bóng sinh viên của em, những ngày đạn bay, pháo nổ! Không có Người Lính các anh, thế hệ chúng em không có được ngày hôm nay. Nên chỉ xin được làm “em trai hậu phương” của anh thôi!

4h “hàn huyên” với các anh chị là 4h rất vui, rất thân mật, trong tiếng cười đùa, tiếng muống nĩa (bánh ngọt), tiếng cụng ly “champagne”. Tôi hỏi anh Vĩnh Chánh chuyện Lính, chuyện tù (!), chuyện tình yêu, chuyện hành nghề ở Mỹ. Anh hỏi tôi chuyện quê quán, chuyện vượt biển, chuyện đảo, chuyện “đi lại từ đầu”, v.v. Anh em hỏi nhau, không phải để... đăng báo. Mà chỉ để xác định lại câu “đồng bệnh tương lân, đồng khí tương cầu” là có... thật!

Lúc ở Việt Nam, chỉ khi vào đại học tôi mới quen vài người bạn Huế. Chứ trước đó, toàn “giá sống” với “rau muống”. Không nói đến cái “accent” mỗi miền, có người nặng, người nhẹ, với tôi: tiếng Huế đứng riêng một góc. Là những chữ, những từ... “thu hút” lạ lùng! Ngày mới lớn, đọc được một bài thơ của chị Nguyễn thị Hoàng (Vòng tay học trò), tôi cứ ngơ ngẩn mấy ngày liền. Làm gì, ở đâu, cũng nghe bên tai văng vẳng câu “chị lạ rứa...”.

*“Chị lạ rứa, người cứ làm tui ngại,
Biết sông sâu hay cạn giữa tình đời?
Bên ni bờ vẫn trong trắng chơi vơi,
Mà bên nó trằm ngâm mô có kể...”*

Một trong những người bạn chí thân của tôi, “ở đây”, là người Huế. Không chỉ anh, mà là cả gia đình, đều xem tôi như người trong nhà. Trước đây tôi cứ nghĩ, có lẽ do sống ở Đà Lạt, nên anh chị em nhà anh đều có một giọng Huế rất nhẹ. Nghe, cứ muốn nghe hoài! Nhớ, ngày xưa, bạn tôi và tôi hay tranh luận: chính trị (Pháp), kinh tế, nhạc cổ điển, v.v. Nhiều lúc, tôi đồng ý với anh nhưng cứ nói ngược lại vì chỉ muốn nghe cái giọng Huế—Đà Lạt đó!

Nhưng từ hôm nói chuyện với anh Vĩnh Chánh, thì tôi mới biết mình “bé cái lắm”: anh cũng có một cái “accent” Huế rất nhẹ như bạn tôi. Mặc dù anh không sống ở Đà Lạt. Chưa nói là, nhiều lúc nhìn anh, tôi cứ ngỡ trước mặt mình là một... cư sĩ (dù anh đạo Thiên Chúa). Do cái giọng hiền từ, nói năng chậm rãi và, nhất là, cái mái tóc rất Thượng Tọa của anh! Tôi mang điều đó nói với anh thì anh cười cười gãi gãi đầu: “Ừ, thời gian bị Covid nhốt mấy tháng, mình cạo luôn cho tiện việc sổ sách!”

Lúc “một nửa anh Chánh” ngồi kế bên, tôi mới hỏi nhỏ anh: “Cũng may là chị ‘mê’ người áo hoa, mũ đỏ. Thế, nếu chị thích mũ... khác thì anh có xin đổi bình chủng không?” Anh chỉ phá lên cười thay cho câu trả lời!

Trong mấy tiếng đồng hồ chuyện vãn với anh Vĩnh Chánh, tôi thấy cái gì anh cũng hơn... mình cả! “Con nhà... Vua, học giỏi, đẹp trai”, lại đi Nhảy Dù! Theo anh kể, thì ông “sơ... sơ” của anh, là một trong những người con bé nhất (thứ 51, 52 gì đó) của vua Minh Mạng (?). Nghe đến đây, tôi định hỏi... Bác sĩ có thể cho em toa thuốc “gia – truyền” được không? Nhưng sợ anh “giấu nghề”, từ chối thì “quê” chết luôn! Không những thế anh Chánh lại còn viết sách, làm thơ. Như ông anh chủ nhà đã hát cho chúng tôi nghe ca khúc “Lý lẽ của em”, một bài thơ của anh Chánh, đã được anh Võ tá Hân (cháu kêu các nữ văn sĩ: Linh Bảo, Minh Đức Hoài Trinh là cô ruột) phổ nhạc (<https://www.youtube.com/watch?v=t3-yJbI7Mdg>).

Cái gì ông anh cũng hót hết! Cũng may đàn em không quen anh trước. Nếu không, thì tui biết chừng nào!

Nhưng “nhân vô thập toàn”. Cuối cùng, tôi cũng biết được một nhược điểm của “Bác Sĩ”: Chàng rất dở “nói lái”! Mặc dầu chàng khoe “hồi học đệ Nhất, anh bị giáo sư dạy Triết ‘đi’ vì, chịu những câu hỏi hóc búa trong kỳ ‘oral’ Triết, khi ra khỏi phòng, anh tức quá xỏ ‘lái’: ‘Oh, philo (Triết học): c’est folie (‘điên’)!”

Thật ra, anh kể lại để “gỡ gạc” vì trước đó, để thay đổi không khí, tôi nói chuyện “tiểu lâm”. Tôi bảo “nhiều người khen anh Tâm (đang ngồi với chúng tôi) là có cốt tu”. Ngờ ngác tí, thì chị phá lên cười. Nhưng ông xã ngồi bên thì cứ “linh hồn tượng đá”, mặt đăm đăm suy nghĩ. Anh Tâm nhắc lại “có cốt tu”, ông Bác sĩ cũng vẫn không hiểu (“cú cốt to” là gì?). Tôi phải nói cách khác: “Nhiều người khen ông Chánh có cốt tu”. Nghe đến tên mình, thì chàng mới hiểu (?), và bật cười (hãnh diện?!). Đến đây thì tôi tự hỏi “Không biết ông ‘Mệ’ này có hiểu hết mấy bài thơ của Hồ Xuân Hương không?” Sẵn đang vui, tôi kể thêm câu chuyện (trong quyển “Chơi chữ” của cụ Lăng Nhân) nói–lái–kiểu–ông–Chánh:

“Một bà vợ Việt đi với chồng Pháp vào hàng tranh sơn. Thấy chủ tiệm nói thách quá, bà nói nhỏ vào tai chồng:

– Très chaud! Très chaud!

Ông chồng tưởng vợ kêu tiệm nóng bức quá nên vội chọn tranh. Ra ngoài, vợ trách:

– Đã bảo đắt quá mà sao anh cứ mua?

– Bảo lúc nào?

– Em không tiện nói trước mặt người bán, sợ họ bảo người Việt với nhau, đã không giúp, mà lại nói ra! Nên mới nói ‘très chaud’, tức là ‘trop cher!’”, v.v.

Năm rồi, cũng khoảng thời gian này (21/5/2024) tôi được diện kiến anh Bát Sách, một trong những cây bút chủ lực của TSYS, từ Canada sang đây, thăm bè bạn, đồng môn. Về nhà, nhớ lại, cảm khái quá, tôi viết “Có–uớt–cũng–không–cùng” thuật lại mấy giờ bên các anh: Bát Sách (BS Nguyễn Thanh B.), Cửu Vạn (BS Hà Mạnh T.), và Chi Chi (dịch giả Hán/Nôm Phạm Xuân Hy). Trước đó, anh Bát Sách đã dặn dò tôi: “lần trước (7/2019) qua đây, anh không gặp được em. Lần này rán thu xếp gặp anh nhé”. Như thế, năm rồi thì có chuẩn bị. Năm nay thì không. Bất Ngờ!

*“Người mang tôi tới bất ngờ
Cho vui ngẫu nhĩ giữa giờ ngẫu nhiên”.*

Bất ngờ gặp được anh chị Vĩnh Chánh. Là điều mà tôi không bao giờ nghĩ đến! Bởi vì hai anh em chỉ mới “biết” nhau đây thôi. Bởi vì người Cali, kẻ Paris, đâu phải muốn gặp nhau, chỉ cần gõ mấy chữ qua điện thoại là... ok. Nhưng, trong bất – ngờ lại có những chuyện không ngờ! Không ngờ là, ngay giây phút chào anh Vĩnh Chánh, tôi đã có cảm tưởng như gặp lại một ông đàn anh từ lâu không gặp. Không ngờ là, ngồi bên nhau lần đầu, nhưng chuyện đâu mà cứ đổ về! Chuyện ngắn, chuyện dài, chuyện cười, chuyện “khóc”. Có lẽ cái giọng Huế êm nhẹ của anh làm tôi cứ ngỡ như đang ngồi với người bạn Huế năm xưa. Người đã bỏ bạn bè chúng tôi mà đi rất xa, năm 2008!

Quyển “Tháng ngày tao loạn” anh Vĩnh Chánh tặng thứ hai 2/6 rồi, tôi chưa có ngày giờ để đọc. Đời xưa, người ta đốt hương trầm khi đọc một quyển sách quý. Đời nay, dù có hương trầm nhưng tôi sẽ không đốt khi đọc “Tháng ngày tao loạn”. Không phải vì không là sách quý (mà trái lại). Nhưng, cái tên đó nói lên những “tháng ngày tao loạn” của anh em chúng tôi, dù không cùng thế hệ. Đã có một thời, quê hương chúng ta chỉ có “những ngày tao loạn”. Như thế kỷ 20, của ít nhất, là 3 thế hệ (bố, anh, em) chúng ta! Nên, tôi sẽ đọc “Tháng ngày tao loạn” bên một “rưng rưng ly đồ tràn trề”. Để tưởng tượng có tác giả đang ngồi bên. Như cái buổi trưa ngày 2/6.

Nghe nói hôm thứ tư, 4/6, do chuyến bay bị hủy bỏ nên anh chị phải ngủ lại khách sạn Mercure ở phi trường Orly (hãng máy bay đài thọ), tôi chợt nhớ đến chuyện “tái ông thất mã”. Trong cái xui, có cái hên.

Biết đâu, nhờ vậy, mà có người chạy vội vào Paris, lấy lại con tim mình đã... bỏ quên trong đó?!

09/06/2025

BP



*nguồn: internet eMail by **bp** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Hai, June 9, 2025
tkd, Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*